ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỊ TRẤN CHÂU THÀNH, HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG ĐẾN NĂM 2030

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG GIAO THÔNG ĐẾN NĂM 2030

HƯỚNG ĐI HẬU GIANG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

HƯỚNG ĐI HẬU GIANG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH THỨ 6:
ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ ĐƯỜNG A4 30M THEO HIỆN TRẠNG

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH THỨ 3 (CHI TIẾT VỀ GIAO THÔNG):
- ĐIỀU CHỈNH NỐI DÀI ĐƯỜNG B3 (A) ĐẤU NỐI VÀO QUỐC LỘ 1
- ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG TUYẾN MỘT ĐOẠN ĐƯỜNG A6(B) THEO HIỆN TRẠNG

RANH GIỚI DỰ ÁN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ
VÀ DI DỜI CHỢ TRÀ QUÝT
S= 8,34 HA

RANH GIỚI KHU ĐẤT QUY HOẠCH ĐẾN NĂM 2020
S= 191,11 HA

RANH GIỚI KHU ĐẤT QUY HOẠCH ĐẾN NĂM 2030
S= 362 HA

RANH HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN CHÂU THÀNH
DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN 788,42HA

HƯỚNG AN LẠC THÔN VÀ
ĐẤU NỐI ĐƯỜNG TỈNH 932D

HƯỚNG ĐI MỸ TÚ VÀ
ĐẤU NỐI ĐƯỜNG TỈNH 939

HƯỚNG ĐI TP. SÓC TRĂNG
TP. BẠC LIÊU VÀ TP. CÀ MAU

TUYẾN ĐƯỜNG VÀNH ĐAI

TUYẾN Đ.VÀNH ĐAI

KÊNH XÁNG PHUNG HIỆP - SÓC TRĂNG

KÊNH MUỐP LỚN

ĐƯỜNG TỈNH 939B

QUỐC LỘ 1A

ĐƯỜNG TỈNH 939B

0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10cm
500m 2500m 5.000m
TỶ LỆ XÍCH - TL 1/5.000

CHÚ THÍCH:
- 1A ĐƯỜNG QUỐC LỘ
- 939B ĐƯỜNG TỈNH LỘ
- RANH GIỚI KHU ĐẤT GIAI ĐOẠN 1
- RANH GIỚI KHU ĐẤT GIAI ĐOẠN 2
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG NGẮN HẠN
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG DÀI HẠN

BẢNG QUY HOẠCH VỀ LỘ GIỚI GIAI ĐOẠN DÀI HẠN S = 362 Ha

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)	MẶT CẮT	LỘ GIỚI (m)	MẶT ĐƯỜNG (m)	VỈA HÈ (m)	DẢI PHÂN CÁCH (m)
1	ĐƯỜNG A1	1381.19	4–4	15	7	4+4	-
2	ĐƯỜNG A2	1147.09	4–4	15	7	4+4	-
3	ĐƯỜNG A3	1211.01	4–4	15	7	4+4	-
4	ĐƯỜNG A4	2132.27	3–3	30	8+8	4,5+4,5	5
5	ĐƯỜNG A5(B)	1274.62	4–4	15	7	4+4	-
6	ĐƯỜNG A6(B)	1629.64	4–4	15	7	4+4	-
7	ĐƯỜNG B1	1268.33	5–5	16	8	4+4	-
8	ĐƯỜNG B2	1134.22	5–5	16	8	4+4	-
9	ĐƯỜNG B3(A)	1638.61	5–5	16	8	4+4	-
10	ĐƯỜNG B3(B)	223.19 1595.52	2–2 4–4	32 15	6+6 7	3+3 4+4	14 -
11	ĐƯỜNG B4	399.03	6–6	12	6	3+3	-
12	ĐƯỜNG B5	1935.47	1–1	26	7+7	5+5	2
13	ĐƯỜNG B6	1602.21	9–9	20.5	11.5	5+5	-
14	ĐƯỜNG SỐ 02	398.32	6–6	12	6	3+3	-
15	ĐƯỜNG SỐ 05	399.03	6–6	12	6	3+3	-
16	ĐƯỜNG SỐ 12	213.71	5–5	16	8	4+4	-
17	ĐƯỜNG SỐ 13	677.46	5–5	16	8	4+4	-
18	ĐƯỜNG SỐ 14	778.78	5–5	16	8	4+4	-
19	ĐƯỜNG SỐ 15	1646.43	5–5	16	8	4+4	-
20	ĐƯỜNG SỐ 16	1334.46	5–5	16	8	4+4	-
21	ĐƯỜNG SỐ 17	990.76	5–5	16	8	4+4	-
22	ĐƯỜNG SỐ 18	707.27	5–5	16	8	4+4	-
23	Đ. THUẬN HÒA PHÚ TÂM (DH 94)	224 1118.82	7–7 7–7	10 15	6 8	2+2 3,5+3,5	- -
24	ĐƯỜNG NGÔ QUYỀN (DH 93)	1128.75	5–5	16	8	4+4	-
25	QUỐC LỘ 1	1904.8	B-B	37	14+8	3+4	8
26	ĐƯỜNG TỈNH 939B	1313.04	8–8	30	8+8	6+6	2
27	ĐƯỜNG VÀNH ĐAI	3540.35	8–8	30	8+8	6+6	2

MẶT CẮT 1 - 1 ĐƯỜNG B5
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 2 - 2 ĐƯỜNG B3
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 3 - 3 ĐƯỜNG A4
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 4 - 4 ĐƯỜNG A1,A2,A3,A5,A6(B),B3(B)
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 6 - 6 ĐƯỜNG SỐ 02,05,B4
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 5 - 5 ĐƯỜNG B1, B2, B3(A), SỐ 12,13,14,15,16,17,18
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 7 - 7 ĐƯỜNG THUẬN HÒA PHÚ TÂM
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 7' - 7' ĐƯỜNG THUẬN HÒA PHÚ TÂM
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 8 - 8 ĐƯỜNG TỈNH 939B, VÀNH ĐAI
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT 9 - 9 ĐƯỜNG B6
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT QUỐC LỘ 1A (NGOÀI RANH QUY HOẠCH)
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT A - A (NÚT GIAO THÔNG)
Tỷ lệ 1/200

MẶT CẮT B - B QUỐC LỘ 1A
Tỷ lệ 1/200

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP BÁO CÁO:
UBND HUYỆN CHÂU THÀNH

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ:.....NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2021

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỊ TRẤN CHÂU THÀNH, HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG ĐẾN NĂM 2030

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG GIAO THÔNG ĐẾN NĂM 2030

BẢN VẼ: QH - 03	GHÉP: 1 X AO	TỶ LỆ: 1/5000	NGÀY: - 12 - 2021
THỂ HIỆN	KTS. HỒ MINH MẪN		
THIẾT KẾ	KTS. HỒ MINH MẪN		
CHỦ NHIỆM	THS. THÁI CHÍ CƯỜNG		
CHỦ TRÌ:	THS. THÁI CHÍ CƯỜNG		

GIÁM ĐỐC ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

VÕ TUẤN KIỆT

SỞ XÂY DỰNG TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG
ĐỊA CHỈ: 12, CHÂU VĂN TIẾP, P2, TP.ST,TEL: 02993,620,072 FAX: 02993,623004